Người ký: Sở Tư pháp
Email: tuphap@tuyenquang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Tuyên Quang
Thời gian ký: 08.12.2017 16:38:26 +07:00

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 302 /BC-STP

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO
Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng Quý IV và năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2018.

Thực hiện Văn bản số 379/TTr-VP ngày 01/12/2017 của Thanh tra tỉnh Tuyên Quang về việc báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý IV và năm 2017, Sở Tư pháp báo cáo, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân.

- Quý IV: Tiếp 04 lượt công dân.

- Năm 2017: Tiếp 12 lượt công dân.

Nội dung: Công dân đề nghị được trợ giúp pháp luật về đất đai, góp ý về việc thực hiện thủ tục công chứng, đề nghị giúp đỡ để được cấp giấy tờ hộ tịch theo quy định; phản ánh về việc phân công công chức cấp xã thực hiện nhiệm vụ không đúng quy định; đề nghị được giúp đỡ liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập di chúc; đề nghị thanh tra, kiểm tra đối với văn bản quy định việc thực hiện quy trình, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở của Sở Tài nguyên và môi trường. Các phản ánh, đề nghị của công dân đã được trả lời, hướng dẫn hoặc chuyển đơn vị có thẩm quyền kiểm tra, xác minh, giải quyết và trả lời công dân.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư

- Quý IV tiếp nhận 01 đơn Tố cáo phô tô chữ ký, không đủ điều kiện xử lý.

- Năm 2017 tiếp nhận 12 đơn *(KN: 02; TC: 03; ĐN: 07)*.

Trong đó:

+ Thuộc thẩm quyền giải quyết: 06 đơn *(TC: 02; ĐN: 04)*.

+ Thuộc thẩm quyền nhưng không đủ điều kiện thụ lý: 01 đơn khiếu nại

+ Không thuộc thẩm quyền giải quyết, không đủ điều kiện thụ lý giải quyết: 05 đơn *(KN: 01; TC: 01; ĐN: 03)*. Sở Tư pháp đã chuyển đơn đến cơ quan có

thẩm quyền xem xét, giải quyết; trả lời công dân và vào Sổ theo dõi theo quy định của pháp luật.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Trong kỳ phải giải quyết 06 đơn *(trong đó, 02 đơn tố cáo có cùng nội dung, cùng một người tố cáo từ kỳ trước chuyển sang, 04 đơn mới tiếp nhận, đề nghị trợ giúp pháp lý)*.

a) Kết quả giải quyết đơn khiếu nại: không.

b) Kết quả giải quyết đơn tố cáo:

- Trong kỳ phải giải quyết 02 đơn *(02 đơn tố cáo có cùng nội dung, cùng một người tố cáo từ kỳ trước chuyển sang: Gửi trực tiếp Sở Tư pháp và gửi Tỉnh ủy Tuyên Quang)*

- Đã giải quyết xong, công dân không tái tố: Kết luận số 49/KL-STP ngày 28/12/2016 về việc kết luận nội dung tố cáo đối với bà Lê Thị Yên, công chứng viên Phòng Công chứng số 1

c) Kết quả giải quyết đơn đề nghị:

- Trong kỳ phải giải quyết 04 đơn mới tiếp nhận, người dân đề nghị được trợ giúp pháp lý.

- Đã giải quyết xong 04/4 đơn: Văn bản số 38/TTTG-NV2 ngày 05/5/2017 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang về việc trả lời đơn đề nghị của công dân; Văn bản số 83/TTTG-NV ngày 13/9/2017.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo: không

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

- Từ đầu năm 2017 đến nay, Sở Tư pháp đã góp ý, tham gia ý kiến 04 dự thảo văn bản về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo[1]; thẩm định nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang *(nghị quyết đã được ban hành: Số 09/2017/NQ-*

[1] Dự thảo Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các cấp với các cấp Hội Nông dân trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; dự án Luật Tố cáo (sửa đổi); nghị định quy định giải quyết khiếu nại hành chính; Quy chế phối hợp giữa Ban Thường trực UBMT Tổ quốc tỉnh với Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia và Đoàn Luật sư tỉnh trong công tác giám sát việc tiếp dân, giải quyết đơn thư..

HĐND ngày 26/7/2017); ban hành 03 văn bản[2], ký kết Quy chế phối hợp giữa Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia và Đoàn Luật sư tỉnh trong công tác giám sát việc tiếp dân, giải quyết đơn thư; 11 báo cáo[3] về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo định kỳ và theo yêu cầu.

- Việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo: Tiếp tục tuyên truyền và quán triệt tới công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan các văn bản liên quan đến khiếu nại, tố cáo thông qua các hình thức: Đọc báo đầu giờ, sao gửi văn bản đến từng tài khoản của công chức, viên chức, người lao động trên hệ thống phần mềm *"Quản lý văn bản và điều hành"*, đăng tải trên Website của Sở tạo điều kiện cho cán bộ và nhân dân tra cứu, tìm hiểu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính: Trong kỳ báo cáo không tiến hành cuộc thanh tra hành chính.

2. Thanh tra chuyên ngành.

Sở Tư pháp đã ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định số 157/QĐ-STP ngày 14/12/2016 của Sở Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2017.

Đến nay, đã tiến hành và hoàn thành 02 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với 07 đơn vị *(Phòng Tư pháp huyện Yên Sơn và các xã Trung Môn, Thái Bình, Tiến Bộ; Phòng Tư pháp huyện Na Hang và các xã Thanh Tương, Năng Khả)*, đã tiến hành thanh tra và báo cáo kết quả thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp ý nhà nước trong việc chấp hành pháp luật về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, lấy ý kiến tham gia để ban hành Kết luận.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của

---

[2] (1) Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 23/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình công tác tư pháp năm 2017; (2) Quyết định số 157/QĐ-STP ngày 14/12/2016 phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2017, (3) văn bản số 809/STP-TTr ngày 18/9/2017 về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư và tổng hợp kết quả báo cáo..

[3] (1) Báo cáo số 06/BC-STP ngày 17/01/2017 về kết quả vụ việc bồi thường của UBND huyện Sơn Dương theo Văn bản số 2021/UBND-TCD ngày 04/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; (2) Báo cáo số 15/BC-STP ngày 13/02/2017 về kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2016; (3) Báo cáo số 335/STP-TTr về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ; (4) Báo cáo số 31/BC-STP ngày 15/3/2017 về kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo quý I năm 2017; (5) Báo cáo số 89/BC-STP ngày 25/5/2017 báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2017 phục vụ tiếp xúc cử tri; (6) Báo cáo 141/BC-STP ngày 28/6/2017 kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ họp HĐND tỉnh; (7) Báo cáo số 151/BC-STP ngày 07/7/2017 chuẩn bị Nội dung làm việc với tổ công tác của TTCP; (8) Báo cáo số 189/BC-STP về kết quả người đứng đầu cấp ủy thực hiện tiếp công dân; (9) Báo cáo số 171/BC-STP ngày 02/8/2017 kết quả công tác giải quyết KN, TC năm 2017 phục vụ kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XIV; (10) Báo cáo số 199/BC-STP ngày 08/9/2017 về kết quả công tác thanh tra, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN Quý III và 09 tháng đầu năm; (11) Báo cáo việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trước kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh .

pháp luật về thanh tra: Không.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Công tác ban hành văn bản: Trong năm, Sở Tư pháp đã ban hành 15 văn bản để chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí[4].

- Lãnh đạo Sở đã triển khai và sao gửi các văn bản về phòng, chống tham nhũng đến từng cá nhân công chức, viên chức, người lao động qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành để thực hiện. Thường xuyên chỉ đạo trưởng phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở quán triệt tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động các văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng. Kết quả, quý III đã quán triệt được 288 lượt[5], 09 tháng quán triệt được 535 lượt[6] công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan tại các buổi đọc báo đầu giờ, trong các buổi họp, kỳ sinh hoạt Chi bộ.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng.

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Sở Tư pháp đã sao gửi Chương trình công tác tư pháp năm 2017 *(được*

---

[4] (1) Quyết định số 157/QĐ-STP ngày 14/12/2016 Phê duyệt Kế hoạch thanh tra của Thanh tra Sở năm 2017; (2) Quyết định số 152/QĐ-STP ngày 26/11/2016 về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016; (3)Kế hoạch số 46/KH-STP ngày 15/12/2016 của Sở Tư pháp về công tác PCTN, THTKCLP năm 2017; (4) Kế hoạch số 05/KH-STP ngày 07/02/2017 về công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; (5) Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 23/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình công tác tư pháp năm 2017; (6) Báo cáo số 12/BC-STP ngày 08/02/2017 báo cáo kết quả kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017; (7) Báo cáo số 34/BC-STP ngày 17/3/2017 về kết quả công tác PCTN quý I năm 2017; (8) (9) Quyết định số 50/QĐ-STP và Quyết định số 51/QĐ-STP ngày 28/4/2017 về việc thanh tra và phê duyệt Kế hoạch thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước trong việc chấp hành pháp luật về PCTN, THTKCLP tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang; (10) Quyết định số 54/QĐ-STP ngày 03/5/2017 về việc ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Văn bản số 290/STP-TTr ngày 17/4/2017 tham gia ý kiến vào kế hoạch thực hiện Nghị Quyết Trung ương 3 về PCTN, LP; Báo cáo số 381/STP-TTr ngày 23/5/2017 báo cáo kết quả tiếp nhận thông tin về PCTN; Báo cáo số 173/BC-STP ngày 02/8/2017 kết quả PCTN phục vụ họp Quốc hội kỳ 4; Quyết định số 126/QĐ-STP ngày 04/10/2017 sửa đổi Điều 2 Quyết định số 50/QĐ-STP ngày 28/4/2017; Quyết định số 151/QĐ-STP ngày 20/11/2017 về phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017.

[5] Văn phòng Sở: 130 lượt; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước: 105 lượt; Trung tâm Dịch vụ Bán đấu giá tài sản: 21 lượt; Phòng Công chứng số 1: 32 lượt.

[6] Văn phòng Sở: 237 lượt; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước: 175 lượt; Trung tâm Dịch vụ Bán đấu giá tài sản: 42 lượt; Phòng Công chứng số 1: 81 lượt.

Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 22/02/2017), Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 23/02/2017 thực hiện Chương trình công tác tư pháp năm 2017, các Kế hoạch chuyên đề, các Quyết định phân bổ kinh phí năm 2017 tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan biết để thực hiện; đồng thời đăng tải trên Website Sở Tư pháp để cán bộ, nhân dân biết, giám sát việc thực hiện.

- Thực hiện và chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện đầy đủ việc công khai tài chính, công khai chỉ tiêu kế hoạch và công khai quyết toán theo quy định.

3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Sở Tư pháp đã ban hành 06 Quyết định giao và giao bổ sung chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 cho Văn phòng Sở và các đơn vị, trung tâm thuộc và trực thuộc Sở[7]; ban hành Quyết định số 85a/QĐ-STP ngày 01/7/2017 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ thay thế Quyết định số 216/QĐ-STP ngày 31/12/2015 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Tư pháp để tổ chức thực hiện.

Trong kỳ chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và việc công khai, minh bạch phải xử lý.

3.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng.

Trong kỳ, không phát hiện công chức, viên chức, người lao động vi phạm quy định về việc nhận quà và phải nộp lại quà tặng.

3.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Lãnh đạo Sở đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm chuẩn mực về tư tưởng, đạo đức, phong cách của Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp *(Ban hành kèm theo Quyết định số*

---

[7] Quyết định số 01/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Văn phòng Sở Tư pháp; Quyết định số 02/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; Quyết định số 03/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản; Quyết định số 04/QĐ-STP ngày 04/01/2017 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017 cho Phòng Công chứng số 1; Quyết định số 63/QĐ-STP ngày 19/5/2017 về việc giao bổ sung dự toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 76/QĐ-STP ngày 08/6/2017 về việc giao bổ sung dự toán kinh phí năm 2017 (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

16/QĐ-ĐU ngày 31/3/2017 của Đảng ủy Sở Tư pháp). Tiếp tục quán triệt và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả văn bản của các cấp quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, quy chế văn hoá công sở nhằm nâng cao ý thức của công chức, viên chức trong giao tiếp và trong quá trình thực thi công vụ.

Trong kỳ không có công chức, viên chức, người lao động vi phạm các quy định về kỷ luật, kỷ cương thực hiện nhiệm vụ công vụ.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Ban hành Quyết định luân chuyển và bổ nhiệm 01 công chức *(Phó trưởng phòng Hành chính tư pháp sang Phỏ trưởng Phòng bổ trợ tư pháp)*, chuyển đổi vị trí công tác 01 công chức

3.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập.

- Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 152/QĐ-STP ngày 15/11/2016 về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016; kết quả: 35/35 công chức, viên chức thuộc diện kê khai đã thực hiện việc kê khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; chưa phát hiện trường hợp kê khai không trung thực. Ngày 24/01/2017, đã tiến hành công khai 35 bản kê khai tài sản, thu nhập tại Hội nghị công chức, viên chức Sở Tư pháp; ngày 08/02/2016, Sở Tư pháp có Báo cáo số 12/BC-STP về báo cáo kết quả kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016.

- Ban hành Kế hoạch số 05/KH-STP ngày 07/02/2017 về công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2017.

- Ban hành Quyết định số 151/QĐ-STP ngày 20/11/2017 về việc việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017.

3.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Không có.

3.8. Việc thực hiện cải cách hành chính.

a) Cải cách thể chế

- Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 và tổ chức thực hiện. Kết quả: phối hợp các sở, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 Phê duyệt danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2017, đồng thời

thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; tham mưu ban hành 05 dự thảo VBQPPL về lĩnh vực tư pháp; tổ chức thẩm định 61 dự thảo VBQPPL và đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; tham gia ý kiến vào 191 lượt dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 30/12/2016 về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2017; Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 về việc công bố danh mục 23 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và một phần; Báo cáo số 18/BC-UBND ngày 23/02/2017 về kết quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2016 trên địa bàn tỉnh; tổ chức tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền 95 văn bản, trong đó: Tự kiểm tra 86 văn bản, kiến nghị xử lý 15 văn bản; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 21 văn bản. Rà soát 226 lượt văn bản, đề nghị xử lý 61 văn bản.

b) Kiểm soát thủ tục hành chính

- Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành 04 Kế hoạch, gồm: Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017 *(Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 26/12/2016)*; Kế hoạch về rà soát, đơn giản hóa TTHC trên địa bàn tỉnh năm *2017 (Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 16/02/2017)*; Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích *(Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 21/02/2017)*; Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017 *(Tờ trình số 26/TTr-STP ngày 13/4/2017);* ban hành theo thẩm quyền 02 Kế hoạch về công tác kiểm soát TTHC[8]; tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích và nghiệp vụ kiểm soát TTHC năm 2017 cho 129 đại biểu.

Tiến hành thẩm định 08 TTHC và bộ phận cấu thành của 03 TTHC tại 05 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật[9] thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban

---

[8] Quyết định số 13/QĐ-STP ngày 20/01/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 18/KH-STP ngày 25/01/2017 Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2017 của Sở Tư pháp.

[9] (1) dự thảo Quyết định về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện và quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) dự thảo Quyết định ban hành Quy chế Giải thưởng Báo chí tỉnh Tuyên Quang; (3) dự thảo Hướng dẫn liên ngành thực hiện Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 3 về chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học giai đoạn 2017-2021; (4) dự thảo

nhân dân tỉnh. Kiểm soát chất lượng 1.025 TTHC; trình 02 Quyết định công bố 155 TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp; thực hiện niêm yết công khai đầy đủ 148/148 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC, tại trụ sở giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp; nhập 242/242 TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; đăng tải 22 công văn, Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan, đơn vị sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, địa chỉ *"tuphaptuyenquang.gov.vn"*; trình công bố Danh mục 593 TTHC thực hiện và không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công bưu chính công ích, trong đó có 146 TTHC thuộc thẩm quyết giải quyết của Sở Tư pháp *(Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 29/7/2017)*, 316 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện *(Tờ trình số 56/TTr-STP ngày 28/7/2017)*, 131 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã *(Tờ trình số 57/TTr-STP ngày 28/7/2017)*.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về thực hiện chương trình trọng tâm cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2021, Kế hoạch số 56/KH/UBND ngày 07/7/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020. Kết quả, trong 6 tháng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 04 Kế hoạch về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, 06 Quyết định công bố 347 thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Xây dựng, Tư pháp, Thanh tra, Thông tin và truyền thông, Văn hóa, thể thao và du lịch, Nội vụ.

c) *Cải cách tổ chức, bộ máy*

Sở Tư pháp đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; xây dựng, trình UBND tỉnh phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với 03 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2017 - 2020; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban

---

Quyết định ban hành Quy định quản lý dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (5) dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

hành Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 23/9/2017 chuyển nhiệm vụ, biên chế, công chức Phòng kiểm soát thủ tục hành chính từ Sở Tư pháp sang Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; ban hành Văn bản số 1.123/STP-VP ngày 04/12/2017 về việc đề xuất tinh gọn bộ máy và xây dựng vị trí việc làm, trong đó đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tư pháp xây dựng Đề án tinh gọn bộ máy Sở Tư pháp theo hướng giảm số lượng phòng chuyên môn trên cơ sở nhập các phòng hiện có của Sở Tư pháp.

d) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Duy trì có hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa; đồng thời phân công công chức có trình độ chuyên môn phù hợp, bố trí phòng làm việc bảo đảm diện tích, trang thiết bị, bổ sung 02 bộ máy tính để phục vụ cho công dân đăng ký dịch vụ cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, lắp đặt camera giám sát tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC. Tiếp nhận 2.240 *(có 1.815 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 81,02 %))*, đã giải quyết 2.184 TTHC, trong đó: 1.999 hồ sơ giải quyết trước hạn (đạt 91,52%); 167 hồ sơ giải quyết đúng hạn (chiếm 7,6%); 18 hồ sơ giải quyết quá hạn (chiếm 0,8%) do đối tượng thực hiện TTHC có án tích, phải xác minh nhiều cơ quan, cơ quan xác minh trả kết quả chậm.

đ) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Sở Tư pháp trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 11/4/2017 về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành tư pháp tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020; ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 31/12/2016 về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2017. Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch lãnh đạo Sở giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2020-2025; phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở giai đoạn 2015-2020; giai đoạn 2020-2025; xây dựng Đề án vị trí việc làm của Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định; quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Ban hành 20 Quyết định về công tác cán bộ, trong đó: bổ nhiệm, luân chuyển 01 công chức; điều động, chuyển đổi vị trí công tác 05 công chức; nâng lương, phụ cấp thâm niên đối với 11 công chức, viên chức; cho 01 công chức thôi việc theo nguyện vọng; quyết định nghỉ hưu đối với 02 công chức, viên chức; cử lượt 03 công chức đi đào tạo, 175 lượt công chức, viên chức tham gia hội thảo, hội nghị tập huấn do Bộ Tư pháp, và các ngành, các cấp tổ chức để nâng cao trình độ.

e) Cải cách tài chính công.

Ban hành 09 Quyết định giao và giao bổ sung chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 cho Văn phòng Sở, 03 đơn vị trực thuộc Sở và công khai đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; có 2/3 đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ, trong đó có 01 đơn vị sự nghiệp *(Phòng Công chứng số 1)* đã tự chủ hoàn toàn; 01 đơn vị sự nghiệp *(Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản)* tự chủ 1 phần, 03/03 đơn vị sự nghiệp đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.

Kết quả, tính đến thời điểm báo cáo, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thực hiện 309 cuộc đấu giá tài sản, giá trị tài sản đấu giá 114.150.985.292 đồng *(bán tăng so với giá khởi điểm 13.000.000.000 đồng);* thu phí và thù lao đấu giá tài sản 554.174.411 đồng, nộp ngân sách 101.996.035 đồng.

Phòng Công chứng số 1 thực hiện công chứng 6.782 việc, thu phí công chứng với số tiền 2.274.110.000 đồng, thu thù lao với số tiền 490.300.000 đồng; thực hiện chứng thực 12.250 việc, thu 130.150.000 đồng tiền phí.

3.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; hiện đại hóa nền hành chính.

Thực hiện nâng cấp Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, kết quả trong kỳ báo cáo đã có trên 120 ngàn lượt người truy cập; triển khai sử dụng phần mềm *"Quản lý Văn bản và Điều hành"* do Viễn thông Tuyên Quang cung cấp, đã cập nhập, xử lý 5.410 văn bản đến, 6.148 văn bản đi; 100% văn bản đến và đi đã được xử lý trên môi trường mạng *(trừ văn bản mật theo quy định)*, được trao đổi trong nội bộ ngành tư pháp và các ngành, các cấp liên quan; 100% văn bản trình UBND tỉnh được thực hiện thông qua 02 phương thức *(văn bản theo đường công văn và văn bản điện tử)*; đăng tải trên 1.000 tin, bài, văn bản; cung cấp 148 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp *(trong đó, mức độ 4 có 35, mức độ 3 có 53, mức độ 2 có 60).*

3.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản.

100% công chức, viên chức, người lao động được thanh toán và trả lương qua tài khoản cá nhân, không dùng tiền mặt trong mua sắm tài sản theo quy định.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng: Không có vụ việc phát sinh.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 50/QĐ-STP và Quyết định số 51/QĐ-STP ngày 28/4/2017 về việc thanh tra và phê duyệt Kế hoạch thanh tra về việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018.

- Tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, công tác tiếp dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư, công tác phòng, chống tham nhũng: quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thực hiện có hiệu quả Quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành.

- Thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; duy trì hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (Tổng hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Website STP;
- Lưu: VT, TTr (Vân.02b).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Thị Thược